

PHỤ LỤC SỐ 03
DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT NIÊM YẾT TRÊN TTCK VIỆT NAM
THUỘC MẪU NGHIÊN CỨU
(Tính đến ngày 31/12/2013)

STT	Mã CK	Tên doanh nghiệp	Ngày NY	Sàn NY
Ngành Thực phẩm				
1	<u>AAM</u>	CTCP Thủy Sản MeKong	13/07/2009	HOSE
2	<u>ABT</u>	CTCP XNK Thủy Sản Bến Tre	12/6/2006	HOSE
3	<u>ACL</u>	CTCP XNK Thủy Sản Cửu Long An Giang	23/08/2007	HOSE
4	<u>AGF</u>	CTCP XNK Thủy Sản An Giang	26/04/2002	HOSE
5	<u>ANV</u>	CTCP Nam Việt	28/11/2007	HOSE
6	<u>ATA</u>	CTCP Ntaco	26/08/2009	HOSE
7	<u>BBC</u>	CTCP Bibica	17/12/2001	HOSE
8	<u>BHS</u>	CTCP Đường Biên Hòa	21/11/2006	HOSE
9	<u>BLF</u>	CTCP Thủy Sản Bạc Liêu	2/6/2008	HNX
10	<u>CAN</u>	CTCP Đồ Hộp Hạ Long	12/6/2009	HNX
11	<u>CLC</u>	CTCP Cát Lợi	18/10/2006	HOSE
12	<u>DBC</u>	CTCP Tập Đoàn Dabaco Việt Nam	18/03/2008	HNX
13	<u>FMC</u>	CTCP Thực Phẩm Sao Ta	20/10/2006	HOSE
14	<u>HAD</u>	CTCP Bía Hà Nội - Hải Dương	27/10/2009	HNX
15	<u>HHC</u>	CTCP Bánh Kẹo Hải Hà	20/11/2007	HNX
16	<u>HNM</u>	CTCP Sữa Hà Nội	27/12/2006	HNX
17	<u>HVG</u>	CTCP Hùng Vương	16/11/2009	HOSE
18	<u>ICF</u>	CTCP Đầu Tư Thương Mại Thủy Sản	11/12/2007	HOSE
19	<u>KDC</u>	CTCP Kinh Đô	18/11/2005	HOSE
20	<u>LAF</u>	CTCP Chế Biến Hàng XK Long An	11/12/2000	HOSE
21	<u>LSS</u>	CTCP Mía Đường Lam Sơn	21/12/2007	HOSE
22	<u>MPC</u>	CTCP Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú	13/12/2007	HOSE
23	<u>MSN</u>	CTCP Tập Đoàn Masan	5/11/2009	HOSE
24	<u>NGC</u>	CTCP Chế Biến Thủy Sản XK Ngô Quyền	6/3/2008	HNX
25	<u>NST</u>	CTCP Ngân Sơn	29/12/2006	HNX
26	<u>SAF</u>	CTCP Lương Thực Thực Phẩm Safoco	8/6/2009	HNX
27	<u>SBT</u>	CTCP Bourbon Tây Ninh	25/02/2008	HOSE
28	<u>SCD</u>	CTCP Nước Giải Khát Chương Dương	12/11/2006	HOSE
29	<u>SEC</u>	CTCP Mía Đường - Nhiệt Điện Gia Lai	23/12/2009	HOSE
30	<u>SGC</u>	CTCP Xuất Nhập Khẩu Sa Giang	18/06/2009	HNX
31	<u>SJ1</u>	CTCP Thủy Sản Số 1	8/6/2009	HNX
32	<u>TAC</u>	CTCP Dầu Thực Vật Tường An	6/12/2006	HOSE

33	<u>THB</u>	CTCP Bía Thanh Hóa	19/11/2008	HNX
34	<u>TS4</u>	CTCP Thủy Sản Số 4	1/7/2002	HOSE
35	<u>VDL</u>	CTCP Thực Phẩm Lâm Đồng	27/11/2007	HNX
36	<u>VHC</u>	CTCP Vĩnh Hoàn	7/12/2007	HOSE
37	<u>VNM</u>	CTCP Sữa Việt Nam	28/12/2005	HOSE
38	<u>VTL</u>	CTCP Vàng Thăng Long	14/07/2005	HNX
Ngành Dệt may-giấy da				
1	<u>GMC</u>	CTCP SX-TM May Sài Gòn	6/12/2006	HOSE
2	<u>KMR</u>	CTCP Mirae	23/06/2008	HOSE
3	<u>TCM</u>	CTCP Dệt May - ĐT - TM Thành Công	5/10/2007	HOSE
4	<u>NPS</u>	CTCP May Phú Thịnh - Nhà Bè	27/12/2006	HNX
5	<u>TNG</u>	CTCP Đầu Tư Và Thương Mại TNG	22/11/2007	HNX
6	<u>GIL</u>	CTCP SXKD & XNK Bình Thạnh	2/1/2002	HOSE
Ngành Hóa chất-Dược phẩm				
1	<u>DCL</u>	CTCP Dược Phẩm Cửu Long	3/9/2008	HOSE
2	<u>DHG</u>	CTCP Dược Hậu Giang	1/12/2006	HOSE
3	<u>DMC</u>	CTCP XNK Y Tế Domesco	12/4/2006	HOSE
4	<u>DPM</u>	TCT Phân Bón & Hóa Chất Dầu Khí - CTCP	29/10/2007	HOSE
5	<u>HSI</u>	CTCP Vật Tư Tổng Hợp & Phân Bón Hóa Sinh	12/12/2007	HOSE
6	<u>IMP</u>	CTCP Dược Phẩm Imexpharm	15/11/2006	HOSE
7	<u>LIX</u>	CTCP Bột Giặt Lix	1/12/2009	HOSE
8	<u>OPC</u>	CTCP Dược Phẩm OPC	20/10/2008	HOSE
9	<u>TRA</u>	CTCP Traphaco	12/11/2008	HOSE
10	<u>DHT</u>	CTCP Dược Phẩm Hà Tây	3/12/2008	HNX
11	<u>HVT</u>	CTCP Hóa Chất Việt Trì	8/5/2009	HNX
12	<u>MKV</u>	CTCP Dược Thú Y Cai Lậy	21/11/2008	HNX
13	<u>PMC</u>	CTCP Dược Phẩm Dược Liệu Pharmedic	9/10/2009	HNX
14	<u>SDN</u>	CTCP Sơn Đồng Nai	22/06/2009	HNX
Ngành Nhựa-Cao su				
1	<u>BMP</u>	CTCP Nhựa Bình Minh	12/6/2006	HOSE
2	<u>CSM</u>	CTCP CN Cao Su Miền Nam	4/8/2009	HOSE
3	<u>DRC</u>	CTCP Cao Su Đà Nẵng	28/11/2006	HOSE
4	<u>DTT</u>	CTCP Kỹ Nghệ Đô Thành	6/12/2006	HOSE
5	<u>RDP</u>	CTCP Nhựa Rạng Đông	21/08/2009	HOSE
6	<u>SRC</u>	CTCP Cao Su Sao Vàng	23/09/2009	HOSE
7	<u>TPC</u>	CTCP Nhựa Tân Đại Hưng	20/11/2007	HOSE
8	<u>TTP</u>	CTCP Bao Bì Nhựa Tân Tiến	9/11/2006	HOSE
9	<u>ALT</u>	CTCP Văn Hóa Tân Bình	27/07/2009	HNX
10	<u>DNP</u>	CTCP Nhựa Đồng Nai	29/06/2009	HNX
11	<u>DPC</u>	CTCP Nhựa Đà Nẵng	10/6/2009	HNX
12	<u>NTP</u>	CTCP Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong	11/12/2006	HNX
13	<u>SFN</u>	CTCP Dệt Lưới Sài Gòn	28/12/2006	HNX
14	<u>SPP</u>	CTCP Bao Bì Nhựa Sài Gòn	25/09/2008	HNX
15	<u>TPP</u>	CTCP Nhựa Tân Phú	26/09/2008	HNX

Ngành kim loại&các sản phẩm từ khoáng phi kim loại				
1	<u>BT6</u>	CTCP Beton 6	12/4/2002	HOSE
2	<u>CYC</u>	CTCP Gạch Men Chang Yih	21/06/2006	HOSE
3	<u>DCT</u>	CTCP Tấm Lợp VLXD Đồng Nai	21/09/2006	HOSE
4	<u>HLA</u>	CTCP Hữu Liên Á Châu	23/10/2008	HOSE
5	<u>HPG</u>	CTCP Tập Đoàn Hòa Phát	31/10/2007	HOSE
6	<u>HSG</u>	CTCP Tập Đoàn Hoa Sen	5/11/2008	HOSE
7	<u>HT1</u>	CTCP Xi Măng Hà Tiên 1	31/10/2007	HOSE
8	<u>LBM</u>	CTCP Khoáng Sản & VLXD Lâm Đồng	30/11/2006	HOSE
9	<u>SHI</u>	CTCP Quốc Tế Sơn Hà	23/12/2009	HOSE
10	<u>TCR</u>	CTCP Công Nghiệp Gốm Sứ Taicera	26/12/2006	HOSE
11	<u>VIS</u>	CTCP Thép Việt Ý	7/12/2006	HOSE
12	<u>BCC</u>	CTCP Xi Măng Bim Sơn	24/11/2006	HNX
13	<u>BHC</u>	CTCP Bê Tông Biên Hòa	15/05/2009	HNX
14	<u>BHV</u>	CTCP Viglacera Bà Hiên	21/11/2006	HNX
15	<u>BTS</u>	CTCP Xi Măng Vicem Bút Sơn	5/12/2006	HNX
16	<u>CCM</u>	CTCP Khoáng Sản & Xi Măng Cần Thơ	18/09/2008	HNX
17	<u>CVT</u>	CTCP CMC	5/11/2009	HNX
18	<u>DAC</u>	CTCP Viglacera Đồng Anh	20/09/2006	HNX
19	<u>DID</u>	CTCP DIC Đồng Tiến	10/12/2009	HNX
20	<u>HCC</u>	CTCP Bê Tông Hòa Cầm - Intimex	24/12/2007	HNX
21	<u>HLV</u>	CTCP Viglacera Hạ Long I	25/12/2006	HNX
22	<u>HOM</u>	CTCP Xi Măng Vicem Hoàng Mai	9/7/2009	HNX
23	<u>HPS</u>	CTCP Đá Xây Dựng Hòa Phát	25/12/2006	HNX
24	<u>NHC</u>	CTCP Gạch Ngói Nhì Hiệp	17/06/2009	HNX
25	<u>NVC</u>	CTCP Nam Vang	24/01/2008	HNX
26	<u>PMS</u>	CTCP Cơ Khí Xăng Dầu	4/11/2003	HNX
27	<u>PPG</u>	CTCP SX - TM - DV Phú Phong	20/12/2006	HNX
28	<u>QNC</u>	CTCP Xi Măng & XD Quảng Ninh	17/01/2008	HNX
29	<u>S74</u>	CTCP Sông Đà 7.04	2/7/2009	HNX
30	<u>SCJ</u>	CTCP Xi Măng Sài Sơn	19/09/2007	HNX
31	<u>SDY</u>	CTCP Xi Măng Sông Đà Yaly	25/12/2006	HNX
32	<u>SSM</u>	CTCP Chế Tạo Kết Cấu Thép Vneco.SSM	17/11/2008	HNX
33	<u>TBX</u>	CTCP Xi Măng Thái Bình	18/11/2008	HNX
34	<u>TKU</u>	CTCP Công Nghiệp Tung Kuang	26/06/2006	HNX
35	<u>VCS</u>	CTCP Vicostone	17/12/2007	HNX
36	<u>VGS</u>	CTCP Ống Thép Việt Đức VG PIPE	4/12/2008	HNX
37	<u>VHL</u>	CTCP Viglacera Hạ Long	12/2/2009	HNX
38	<u>VIT</u>	CTCP Viglacera Tiên Sơn	3/11/2009	HNX
39	<u>VTs</u>	CTCP Viglacera Từ Sơn	20/09/2006	HNX
40	<u>YBC</u>	CTCP Xi Măng & Khoáng Sản Yên Bái	20/05/2008	HNX
Ngành Giấy				
1	<u>DHC</u>	CTCP Đông Hải Bến Tre	18/06/2009	HOSE
2	<u>HAP</u>	CTCP Tập Đoàn Hapaco	2/8/2000	HOSE
3	<u>VPK</u>	CTCP Bao Bì Dầu Thực Vật	16/11/2006	HOSE
4	<u>BBS</u>	CTCP VICEM Bao Bì Bút Sơn	28/12/2005	HNX
5	<u>BPC</u>	CTCP Vicem Bao Bì Bim Sơn	8/6/2009	HNX
6	<u>BXH</u>	CTCP Vicem Bao Bì Hải Phòng	25/11/2009	HNX
7	<u>CAP</u>	CTCP Lâm Nông Sản Thực Phẩm Yên Bái	9/1/2008	HNX
8	<u>HTP</u>	CTCP In Sách Giáo Khoa Hòa Phát	14/12/2006	HNX
9	<u>SAP</u>	CTCP In Sách Giáo Khoa Tại Tp.HCM	14/12/2006	HNX

10	<u>SDG</u>	CTCP Sadico Cần Thơ	22/12/2009	HNX
11	<u>STP</u>	CTCP Công Nghiệp TM Sông Đà	9/10/2006	HNX
12	<u>TPH</u>	CTCP In Sách Giáo Khoa Tại Tp.Hà Nội	15/12/2006	HNX
Ngành sản xuất khác				
1	<u>CTB</u>	CTCP Chế Tạo Bơm Hải Dương	10/10/2006	HNX
2	<u>GGG</u>	CTCP Ô Tô Giải Phóng	12/10/2009	HNX
3	<u>MEC</u>	CTCP Someco Sông Đà	14/12/2006	HNX
4	<u>NAG</u>	CTCP Nagakawa Việt Nam	22/09/2009	HNX
5	<u>PTM</u>	CTCP Sản Xuất, Thương Mại Và Dịch Vụ Ô Tô PTM	16/01/2009	HNX
6	<u>GDT</u>	CTCP Chế Biến Gỗ Đức Thành	3/11/2009	HOSE
7	<u>NAV</u>	CTCP Nam Việt	30/11/2006	HOSE
8	<u>TTF</u>	CTCP Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành	1/2/2008	HOSE
9	<u>DCS</u>	CTCP Tập Đoàn Đại Châu	17/12/2007	HNX
10	<u>MHL</u>	CTCP Minh Hữu Liên	26/11/2009	HNX
11	<u>SAV</u>	CTCP Hợp Tác Kinh Tế & XNK Savimex	9/5/2002	HOSE
12	<u>PLC</u>	TCT Hóa Dầu Petrolimex - CTCP	27/12/2006	HNX
13	<u>AMV</u>	CTCP SXKD Dược & TTB Y Tế Việt Mỹ	30/12/2009	HNX
14	<u>PNJ</u>	CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận	23/03/2009	HOSE
15	<u>GTA</u>	CTCP Chế Biến Gỗ Thuận An	4/7/2007	HOSE
16	<u>ALP</u>	CTCP Đầu Tư Alphanam	7/12/2007	HOSE
17	<u>DQC</u>	CTCP Bóng Đèn Điện Quang	14/02/2008	HOSE
18	<u>PAC</u>	CTCP Pin Ác Quy Miền Nam	9/11/2006	HOSE
19	<u>RAL</u>	CTCP Bóng Đèn Phích Nước Rạng Đông	23/10/2006	HOSE
20	<u>SAM</u>	CTCP Đầu Tư & Phát Triển Sacom	18/07/2000	HOSE
21	<u>TYA</u>	CTCP Dây & Cáp Điện Taya Việt Nam	2/12/2005	HOSE
22	<u>VHG</u>	CTCP Đầu Tư & Sản Xuất Việt Hàn	9/1/2008	HOSE
23	<u>VTB</u>	CTCP Vietronics Tân Bình	8/12/2006	HOSE
24	<u>BTH</u>	CTCP Chế Tạo Biển Thép & Vật Liệu Điện Hà Nội	4/1/2008	HNX
25	<u>CJC</u>	CTCP Cơ Điện Miền Trung	14/12/2006	HNX
26	<u>DZM</u>	CTCP Chế Tạo Máy Dũi An	11/6/2009	HNX
27	<u>POT</u>	CTCP Thiết Bị Bưu Điện	20/12/2006	HNX
28	<u>VBH</u>	CTCP Điện Tử Bình Hòa	29/12/2006	HNX
29	<u>VTC</u>	CTCP Viễn Thông VTC	12/2/2003	HNX
30	<u>LGC</u>	CTCP Cơ Khí - Điện Lữ Gia	27/12/2006	HOSE